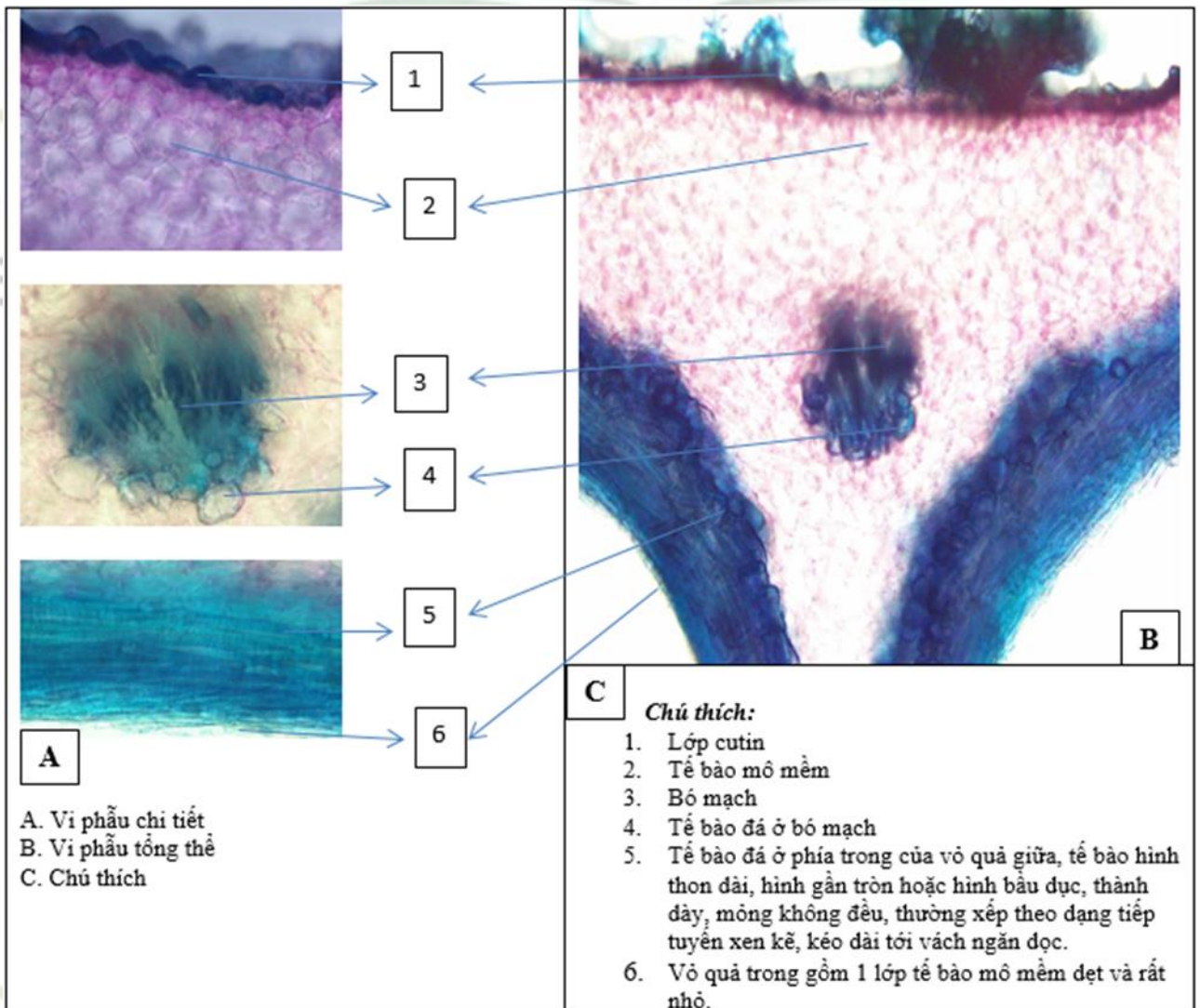


Phụ lục Dữ liệu hình ảnh thiết lập chuẩn Liên kiều
(*Fructus Forsythiae suspensae*)

1. Hình ảnh Dược liệu

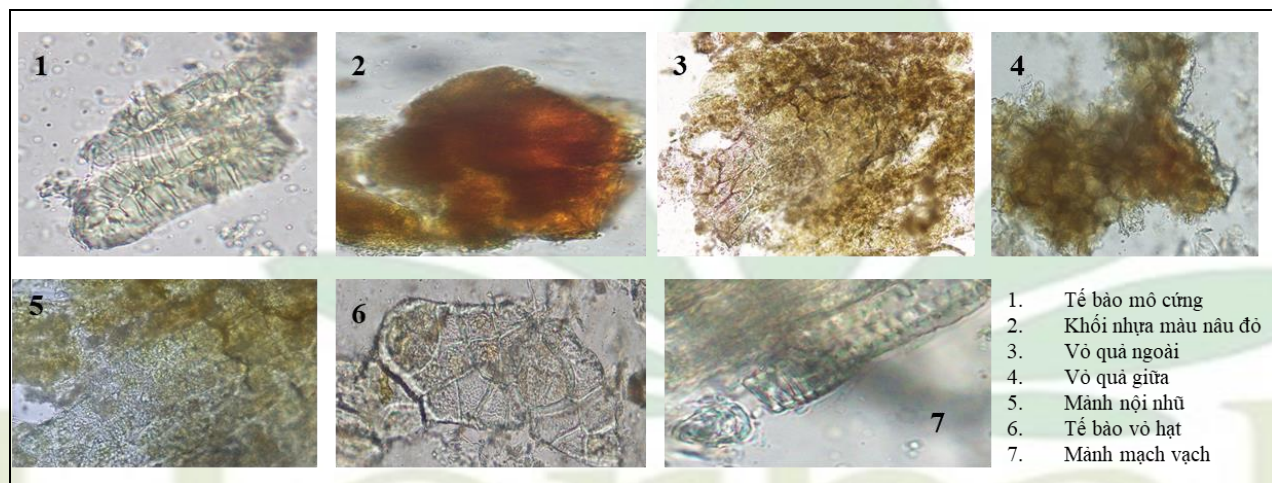


2. Hình ảnh vi phẫu



Phụ lục Dữ liệu hình ảnh thiết lập chuẩn Liên kiều
(*Fructus Forsythiae suspensae*)

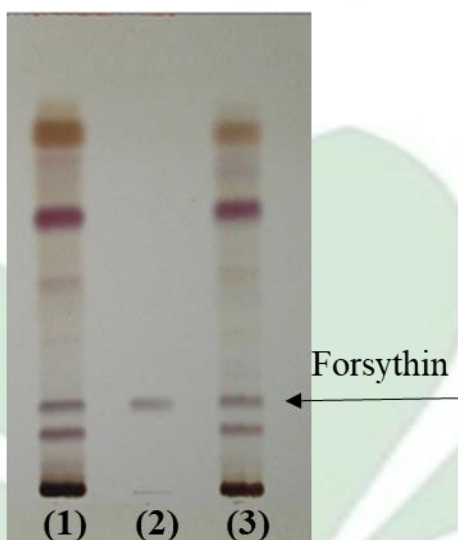
3. Hình ảnh soi bột



4. Hình ảnh sắc ký lớp mỏng

Pha động: Cloroform – methanol (8:1)

Thuốc thử: Acid sulfuric 10% trong ethanol



Quan sát ánh sáng thường

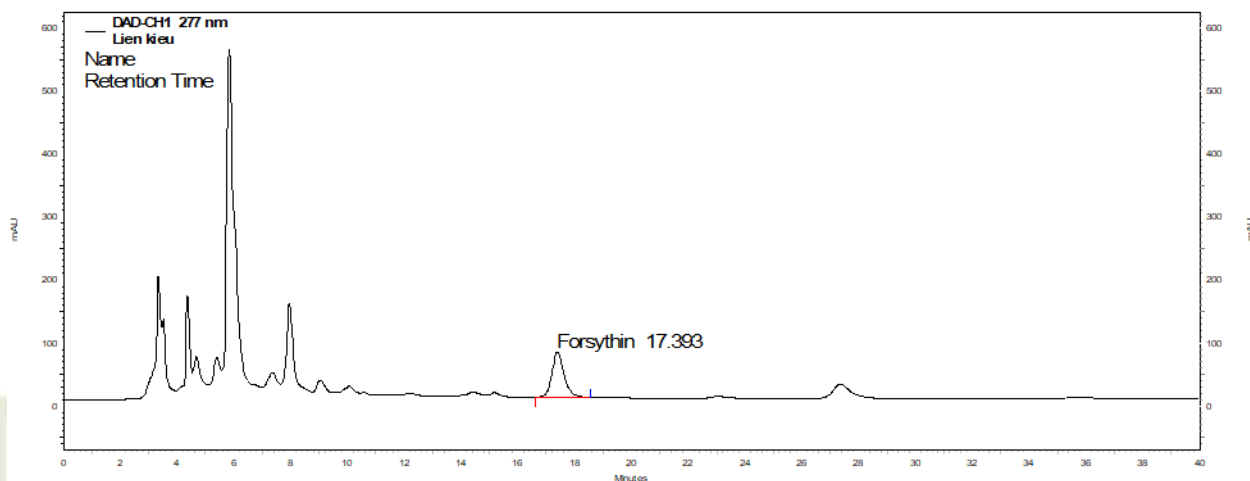
(1) *HP0121104*

(2) *Chuẩn forsythin (NIFDC-PRC): 110821-201213*

(3) *Chuẩn Liên kiều (NIFDC-PRC): 120908-201817*

Phụ lục Dữ liệu hình ảnh thiết lập chuẩn Liên kiều
(*Fructus Forsythiae suspensae*)

5. Hình ảnh sắc ký đồ định lượng forsythin



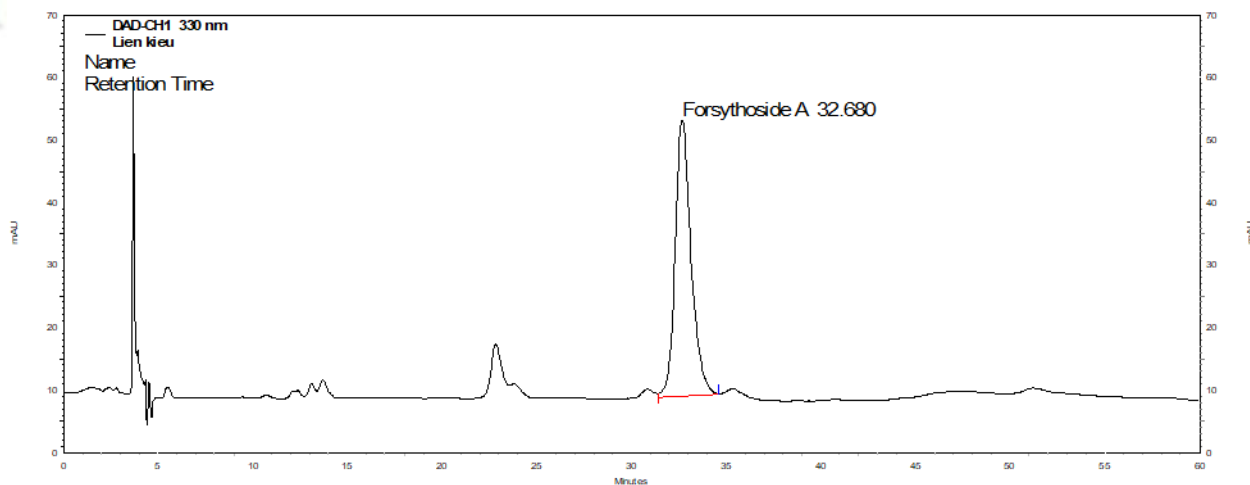
Cột RP18 (250 x 4,6 mm; 5 μ m)

Pha động: Acetonitril - nước (25 : 75)

Tốc độ dòng: 0,8 ml/min

Thể tích tiêm: 10 μ l

6. Hình ảnh sắc ký đồ định lượng forsythosid A



Cột RP18 (250 x 4,6 mm; 5 μ m)

Pha động: Acetonitril – acid acetic băng 0,4% (15:85)

Tốc độ dòng: 0,8 ml/min

Thể tích tiêm: 10 μ l